

I. NƠI CƯ TRÚ CỦA CÔNG DÂN

1. Nơi cư trú của công dân là chỗ ở hợp pháp mà người đó thường xuyên sinh sống. Nơi cư trú của công dân là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú.

Chỗ ở hợp pháp là nhà ở, phương tiện hoặc nhà khác mà công dân sử dụng để cư trú. Chỗ ở hợp pháp có thể thuộc quyền sở hữu của công dân hoặc được cơ quan, tổ chức, cá nhân cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ theo quy định của pháp luật.

Nơi thường trú là nơi công dân sinh sống thường xuyên, ổn định, không có thời hạn tại một chỗ ở nhất định và đã đăng ký thường trú.

Nơi tạm trú là nơi công dân sinh sống ngoài nơi đăng ký thường trú và đã đăng ký tạm trú.

2. Trường hợp không xác định được nơi cư trú của công dân theo quy định trên thì nơi cư trú của công dân là nơi người đó đang sinh sống.

II. QUYỀN TỰ DO ĐI LẠI VÀ CƯ TRÚ CỦA CÔNG DÂN

Công dân có quyền tự do đi lại và cư trú ở trong nước, có quyền ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định.

Quyền tự do đi lại và cư trú của công dân là một trong những quyền nhân thân quan trọng. Trên cơ sở sự công nhận và bảo hộ của Nhà nước mà công dân có thể có một nơi cư trú nhất định theo sự lựa chọn của bản thân, hay có quyền tự do đi lại đến nơi mình muốn mà không gặp cản trở từ phía người khác. Nhà nước tạo điều kiện để công dân có thể lựa chọn nơi cư trú cho mình và cho gia đình.

III. NGUYÊN TẮC CƯ TRÚ VÀ QUẢN LÝ CƯ TRÚ

Cư trú và quản lý cư trú phải đảm bảo những nguyên tắc sau:

- Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật.
- Bảo đảm hài hoà quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, lợi ích của



Làm thủ tục đăng ký tạm trú

Nhà nước, cộng đồng và xã hội; kết hợp giữa việc bảo đảm quyền tự do cư trú, các quyền cơ bản khác của công dân và trách nhiệm của Nhà nước với nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

- Trình tự, thủ tục đăng ký thường trú, tạm trú phải đơn giản, thuận tiện, kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, không gây phiền hà; việc quản lý cư trú phải bảo đảm hiệu quả.

- Mọi thay đổi về cư trú phải được đăng ký; mỗi người chỉ được đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú tại một nơi.

IV. BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN QUYỀN TỰ DO CƯ TRÚ VÀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CƯ TRÚ

- Nhà nước bảo đảm quyền tự do cư trú của công dân. Cơ quan, tổ chức, cá nhân xâm phạm quyền tự do cư trú của công dân phải bị xử lý nghiêm minh.

- Nhà nước có chính sách và biện pháp đồng bộ để bảo đảm ngày càng tốt hơn quyền tự do cư trú của công dân.

- Nhà nước bảo đảm ngân sách, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, đầu tư phát triển công nghệ, kỹ thuật tiên tiến



cho hoạt động đăng ký, quản lý cư trú.

V. QUYỀN CỦA CÔNG DÂN VỀ CƯ TRÚ

Công dân có những quyền sau về cư trú:

- Lựa chọn, quyết định nơi thường trú, tạm trú của mình phù hợp với quy định của Luật cư trú và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Được cấp, cấp lại, đổi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú.

- Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc thực hiện quyền cư trú.

- Yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện biện pháp bảo vệ quyền cư trú của mình.

- Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với hành vi vi phạm pháp luật về cư trú theo quy định của pháp luật.

VI. CÁC TRƯỜNG HỢP BỊ HẠN CHẾ QUYỀN TỰ DO CƯ TRÚ

Quyền tự do cư trú bị hạn chế trong các trường hợp sau đây:

- Người bị cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người bị Tòa án áp dụng hình

phạt cấm cư trú; người bị kết án phạt tù nhưng chưa có quyết định thi hành án, được hưởng án treo hoặc đang được hoãn, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù; người đang bị quản chế.

- Người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục nhưng đang được hoãn chấp hành hoặc tạm đình chỉ thi hành.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG DÂN VỀ CƯ TRÚ

Công dân có những trách nhiệm sau về cư trú:

- Chấp hành các quy định của pháp luật về cư trú.

- Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin, tài liệu về cư trú của mình cho cơ quan, người có thẩm quyền và chịu trách nhiệm về thông tin, tài liệu đã cung cấp.

- Nộp lệ phí đăng ký cư trú.

- Xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú khi cơ quan, người có thẩm quyền yêu cầu.

- Báo ngay với cơ quan đã đăng ký cư trú khi sổ hộ khẩu, sổ tạm trú, giấy tờ khác liên quan đến cư trú bị mất hoặc bị hư hỏng.

BỘ TƯ PHÁP VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

MỘT SỐ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TỰ DO ĐI LẠI, CƯ TRÚ

(Hiến pháp năm 2013; Luật Cư trú năm 2006 sửa đổi, bổ sung năm 2013)

